

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1400/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 12 tháng 9 năm 2011*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 186/TTr-SNN ngày 09 tháng 9 năm 2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Cự**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2011  
của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh Phú Yên)*

**Phần I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM  
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
TỈNH PHÚ YÊN**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
<b>I. Lĩnh vực Nông nghiệp</b>	
1	Tổ chức hội nghị, hội thảo và xây dựng mô hình trình diễn phân bón.
2	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi động vật hoang dã thông thường.
3	Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.

**Phần II**  
**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT**  
**TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH PHÚ YÊN**

**1. Thủ tục: Tổ chức hội nghị, hội thảo và xây dựng mô hình trình diễn phân bón**

**- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hội nghị, hội thảo và xây dựng mô hình trình diễn phân bón. Lập hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Tổ chức cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Yên (Số 64, Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa).

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn ngày nhận kết quả.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ giải thích hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung theo đúng quy định.

+ Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h, Chiều từ 14h đến 16h30 và các ngày làm việc trong tuần.

Bước 3:

Nộp giấy biên nhận và nhận kết quả: Tổ chức hội nghị, hội thảo và xây dựng mô hình trình diễn phân bón tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Yên; Thời gian: Sáng từ 7h30 đến 11h, Chiều từ 14h đến 16h30 và các ngày làm việc trong tuần.

**- Cách thức thực hiện:** Nộp trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

**- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

1. Hồ sơ gồm:

- Đơn xin tổ chức hội nghị, hội thảo và xây dựng mô hình trình diễn phân bón (theo Phụ lục 1);

- Bản sao hợp lệ Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy của Sở Nông nghiệp và PTNT nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.

- Bản sao hợp lệ Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc đưa vào danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam hoặc văn bản có giá trị tương đương.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**- Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, bộ phận tiếp nhận phải kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ theo quy định, trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì phải thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn chỉnh hồ sơ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan quyết định: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Yên.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Yên.

c) Cơ quan phối hợp: Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế các huyện, thành phố.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Thông báo.

- **Lệ phí:** không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Phụ lục số 12: Mẫu thông báo tiếp nhận công bố hợp quy. Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân phân bón.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Đối với tổ chức cá nhân kinh doanh phân bón thỏa mãn điều kiện tại Điều 13 của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón.

Đối với tổ chức cá nhân sản xuất phân bón thỏa mãn điều kiện tại Điều 10, Chương 4, Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân phân bón và khoản 4 Điều 1 của Nghị định số 191/2007/NĐ-CP.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón;

Nghị định số 191/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP;

Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT ngày 24/6/2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân phân bón.

## **2. Thủ tục: Đăng ký trại nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật hoang dã thông thường**

### **- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Phòng Quản lý bảo vệ rừng.

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

\* Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn ngày kiểm tra hiện trường;

\* Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn để làm lại hồ sơ.

Thời gian tiếp nhận: Theo giờ hành chính trong ngày làm việc.

Bước 3: Tổ chức kiểm tra hiện trường:

\* Trường hợp hiện trường bảo đảm các quy định thì hẹn ngày trả kết quả.

\* Trường hợp hiện trường không bảo đảm các quy định thì hướng dẫn để bổ sung.

Bước 4: Trả kết quả: Giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi sinh trưởng/sinh sản động vật hoang dã thông thường.

**- Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại cơ quan Chi cục Kiểm lâm Phú Yên.

### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Giấy đề nghị đăng ký trại nuôi sinh sản/sinh trưởng động vật hoang dã thông thường (Không có xác nhận của chính quyền địa phương) (*Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT*).

+ Hồ sơ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của động vật hoang dã.

+ Các tài liệu liên quan khác: Hồ sơ mô tả cơ sở hạ tầng của trại nuôi.

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bản sao có chứng thực).

**- Thời gian giải quyết:** Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

### **- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Kiểm lâm.

b) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Kiểm lâm.

c) Cơ quan phối hợp (nếu có): Hạt Kiểm lâm, Cơ quan Thú y, Cơ quan Môi trường, Cảnh sát Môi trường.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

**- Lệ phí:** Không.

### **- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Giấy đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký trại nuôi động vật hoang dã (Phụ lục 1).

+ Giấy đề nghị đăng ký trại nuôi sinh sản, sinh trưởng động vật hoang dã thông thường (Phụ lục 2).

---

- ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*** Không.

- ***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*** Thông tư 25/2011/TT-BNNPTNT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng theo Quyết định 57/NQ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2010.

### **3. Thủ tục: Kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá**

#### **- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm tại Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản Phú Yên, địa chỉ: 01A - Lý Tự Trọng - Phường 7 - TP. Tuy Hòa - tỉnh Phú Yên.

\* Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

\* Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30 (Trừ ngày thứ Bảy, Chủ nhật, lễ, Tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nằm tại Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản Phú Yên, địa chỉ: 01A - Lý Tự Trọng - Phường 7 - TP. Tuy Hòa - tỉnh Phú Yên theo các bước sau:

+ Nộp giấy tờ biên nhận.

+ Nộp lệ phí (nếu có).

+ Nhận kết quả.

\* Thời gian trả hồ sơ: Sáng từ 7h30 đến 11h; Chiều từ 14h đến 16h30. (Trừ ngày thứ Bảy, Chủ nhật, lễ, Tết).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản Phú Yên.

#### **- Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ gồm:

+ Đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản Phú Yên.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá.

#### **- Lệ phí:**

\* Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá:

+ Mức thu phí: Cấp mới: 40.000 đồng.

#### **- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá (Phụ lục 10) Văn bản số 182/BVNL-ĐKT ngày 22/8/2001 của Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản "V/v hướng dẫn thực hiện Quyết định 494/2001/QĐ-BTS ngày 15/6/2001 của Bộ Thủy sản về việc ban hành quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên".

- ***Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*** Có tàu cá để được kiểm tra kỹ thuật.

*Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS ngày 03/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc ban hành Quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên.*

*Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ.*

- ***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

Luật Thủy sản số 17/2003/QH11 ngày 26/11/2003 - Có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2004.

Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19/5/2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản - Có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

*Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS ngày 03/7/2006 của Bộ Thủy sản về việc ban hành Quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên.*

Văn bản số 182/BVNL-ĐKT ngày 22/8/2001 của Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản “V/v hướng dẫn thực hiện Quyết định 494/2001/QĐ-BTS ngày 15/6/2001 của Bộ Thủy sản về việc ban hành quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên”.

Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 06/4/2011 về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP ngày 15/12/2010 của Chính phủ: “Điều 5. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên tàu cá ban hành kèm theo Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS ngày 03 tháng 7 năm 2006”.